

Số: 18 /QĐ-HĐTĐGDCT

Đắk Lắk, ngày 05 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động
của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh Đắk Lắk

HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIÁ ĐẤT CỤ THỂ TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp thẩm quyền của Chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 804/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 18/TTr-STC ngày 15/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng Ban kinh tế ngân sách - HĐND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp, Xây dựng, Công an tỉnh; Trưởng Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; các thành viên Hội đồng, Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phòng: TH, NNMT, CNXD;
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, ĐTKT (ttd_03b).



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hồ Thị Nguyên Thảo**

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh Đắk Lắk
(Ban hành kèm theo Quyết định số 18 /QĐ-HĐTĐGDCT
ngày 05/02/2026 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh Đắk Lắk)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ; nguyên tắc làm việc; chế độ trách nhiệm; quan hệ công tác; phạm vi, cách thức, quy trình giải quyết công việc; các hoạt động và chế độ thông tin, báo cáo của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh (sau đây gọi là Hội đồng); phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng.

2. Đối tượng điều chỉnh

Các thành viên Hội đồng; các cơ quan có chức năng xây dựng giá đất cụ thể; các cơ quan nhà nước, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động thẩm định giá đất cụ thể của Hội đồng.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng

1. Chức năng

Hội đồng thực hiện thẩm định giá đất cụ thể theo quy định của Luật Đất đai năm 2024.

2. Nhiệm vụ

Hội đồng thực hiện thẩm định giá đất cụ thể theo quy định tại Điều 158 của Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 71/2024/NĐ-CP, Nghị định số 226/2025/NĐ-CP. Nội dung thẩm định của Hội đồng bao gồm:

- Việc tuân thủ nguyên tắc, phương pháp định giá đất.
- Trình tự, thủ tục định giá đất.
- Kết quả thu thập thông tin.

Điều 3. Nguyên tắc, trình tự hoạt động của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể. Thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ được phân công, kết quả thẩm định của Hội đồng.

2. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập thể. Phiên họp Hội đồng chỉ được tiến hành khi có mặt ít nhất hai phần ba (2/3) số lượng thành viên của Hội

đồng tham dự. Chủ tịch Hội đồng điều hành phiên họp thẩm định hoặc phân công cho Phó Chủ tịch Hội đồng điều hành phiên họp. Trường hợp các thành viên Hội đồng vắng mặt do bận công tác không thể tham dự cuộc họp của Hội đồng, phải có văn bản báo cáo Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng (trường hợp Phó Chủ tịch Hội đồng điều hành phiên họp) và có phiếu ý kiến gửi đến Tổ Giúp việc để tổng hợp theo quy định.

3. Hội đồng làm việc độc lập, khách quan, công khai và biểu quyết thông qua biên bản phiên họp thẩm định bảng giá đất.

Hội đồng kết luận theo đa số phiếu ý kiến của thành viên Hội đồng và thông qua tại phiên họp. Trong trường hợp có ý kiến ngang nhau thì bên có biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng (đối với trường hợp được Chủ tịch Hội đồng phân công) là ý kiến quyết định. Thành viên của Hội đồng có quyền bảo lưu ý kiến nếu không đồng ý với kết luận của Hội đồng.

4. Nội dung phiên họp Hội đồng phải được lập thành Biên bản cuộc họp, gồm những nội dung cơ bản sau: Căn cứ pháp lý thành lập Hội đồng; thành phần dự họp của các thành viên Hội đồng; nội dung cuộc họp, ý kiến của thành viên Hội đồng; kết quả biểu quyết của Hội đồng, gồm: kết quả thẩm định, ý kiến bảo lưu của thành viên Hội đồng (nếu có), kiến nghị của Hội đồng.

Biên bản cuộc họp được Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng (trường hợp Phó Chủ tịch Hội đồng điều hành phiên họp) và Thư ký của Hội đồng ký tên, đóng dấu kèm theo Bảng tổng hợp phiếu ý kiến thẩm định. Biên bản cuộc họp được lưu trữ cùng với các tài liệu phục vụ cuộc họp, phiếu ý kiến hoặc ý kiến bằng văn bản của thành viên Hội đồng.

5. Các thành viên Hội đồng và thành viên Tổ giúp việc Hội đồng không được cung cấp các thông tin, nghiệp vụ của Hội đồng khi chưa có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng.

6. Trường hợp thành viên Hội đồng đi công tác, học tập hoặc vì lý do khác không thể thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng hoặc có thay đổi về nhân sự, thì cơ quan quản lý thành viên Hội đồng phải có văn bản báo cáo Chủ tịch Hội đồng và cử thành viên khác tham gia Hội đồng.

7. Về thông báo kết quả thẩm định giá đất cụ thể: Sau khi có Biên bản cuộc họp của Hội đồng, giao Phó Chủ tịch Hội đồng ký thông báo kết quả thẩm định phương án giá đất gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Chương II

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 4. Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng

1. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về hoạt động của Hội đồng.
2. Quyết định thành lập Tổ giúp việc của Hội đồng.
3. Chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng, Tổ giúp việc Hội đồng; điều

hành, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao. Chỉ đạo thành viên Hội đồng chuẩn bị nội dung để đưa ra thảo luận tại cuộc họp Hội đồng.

4. Triệu tập và điều hành phiên họp Hội đồng.

5. Xử lý các đề xuất, kiến nghị của các thành viên Hội đồng.

6. Phân công cho Phó Chủ tịch Hội đồng thực hiện các nội dung sau:

a) Ký các văn bản thông báo kết quả thẩm định dự thảo phương án giá đất cụ thể của Hội đồng; văn bản trả lại dự thảo phương án giá đất cụ thể trong trường hợp chưa đầy đủ về thành phần hồ sơ, nội dung hoặc chưa đảm bảo tính pháp lý theo quy định.

b) Phát biểu ý kiến thẩm định của Hội đồng về dự thảo phương án giá đất cụ thể khi được Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu.

c) Chủ trì, điều hành phiên họp của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt.

d) Ngoài các nội dung nêu tại điểm a, b, c khoản này, tùy từng trường hợp cụ thể, Chủ tịch Hội đồng có văn bản phân công cho Phó Chủ tịch Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 5. Trách nhiệm của Phó Chủ tịch Hội đồng (Giám đốc Sở Tài chính)

1. Thực hiện và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng phân công.

2. Thay mặt Chủ tịch Hội đồng điều hành và giải quyết các công việc thuộc quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng phân công hoặc ủy quyền.

3. Điều hành hoạt động Tổ giúp việc của Hội đồng.

Điều 6. Trách nhiệm của thành viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo các sở, ngành; UBND xã, phường, đơn vị tư vấn:

1. Nhiệm vụ chung

a) Làm việc theo Quy chế hoạt động của Hội đồng.

b) Có trách nhiệm nghiên cứu hồ sơ, tài liệu để tham gia ý kiến thẩm định phương án giá đất theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

c) Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng; trừ trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc công tác đột xuất và được sự cho phép của Chủ trì cuộc họp nhưng phải ghi phiếu ý kiến và gửi lại Tổ giúp việc để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

d) Chịu trách nhiệm cá nhân đối với các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng phân công và tuân thủ các quy định về thẩm định giá đất theo quy định của pháp luật hiện hành.

đ) Đề xuất các hoạt động của Hội đồng khi cần thiết.

e) Đối với thành viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo UBND cấp xã chỉ tham gia cuộc họp Hội đồng khi thực hiện thẩm định phương án giá đất trên địa bàn mình công tác.

2. Nhiệm vụ theo lĩnh vực chuyên môn

a) Thành viên Hội đồng đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chịu trách nhiệm về sự phù hợp, tính hợp lệ của hồ sơ phương án giá đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 71/2024/NĐ-CP, Nghị định số 226/2025/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Chỉ đạo phòng, ban, đơn vị chuyên môn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Tổ giúp việc Hội đồng để cung cấp đầy đủ hồ sơ phương án giá đất cho Hội đồng.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ về lĩnh vực chuyên ngành liên quan đến các nội dung trong phương án giá đất.

b) Thành viên Hội đồng đại diện lãnh đạo Sở Tư pháp

Kiểm tra cơ sở pháp lý về phương án giá đất và có ý kiến về các vấn đề liên quan đến việc áp dụng quy định của pháp luật. Có ý kiến cụ thể, chịu trách nhiệm về sự phù hợp của việc sử dụng các mẫu phiếu điều tra, khảo sát khi xây dựng phương án giá đất.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ về lĩnh vực chuyên ngành liên quan đến các nội dung trong phương án giá đất.

c) Thành viên Hội đồng đại diện lãnh đạo Sở Xây dựng

Có ý kiến cụ thể, chịu trách nhiệm về sự phù hợp về các thông tin sử dụng để tính toán doanh thu, chi phí (như diện tích, tầng cao, mật độ, hệ số sử dụng đất,...) trong phương án giá đất theo quy hoạch chi tiết xây dựng hoặc tổng mặt bằng. Sự phù hợp về việc áp dụng chỉ số giá, suất vốn đầu tư, định mức, đơn giá theo các quy định hiện hành tại thời điểm định giá; sự phù hợp của việc xác định giá trị hiện tại của tài sản gắn liền với đất là công trình xây dựng (nếu có); sự phù hợp của việc ước tính tổng chi phí xây dựng theo thứ tự ưu tiên quy định của pháp luật.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ về lĩnh vực chuyên ngành liên quan đến các nội dung trong phương án giá đất.

d) Thành viên Hội đồng đại diện lãnh đạo Ban Kinh tế Ngân sách - HĐND tỉnh, Công an tỉnh

Có ý kiến về tất cả các nội dung có liên quan phương án giá đất, tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng thẩm định phương án giá đất.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ về lĩnh vực chuyên ngành liên quan đến các nội dung trong phương án giá đất.

đ) Thành viên Hội đồng đại diện lãnh đạo Thuế tỉnh

Có ý kiến về sự phù hợp giữa thông tin thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh trong phương án giá so với thông tin trong báo cáo tài chính nộp cho cơ quan Thuế (nếu có); sự phù hợp của các thông tin thu thập được về tài sản so sánh so với thông tin trong cơ sở dữ liệu của cơ quan Thuế (nếu có); sự phù hợp về tỷ lệ điều chỉnh các yếu tố ảnh hưởng đến giá đất giữa thửa đất so sánh và thửa đất cần định giá; sự phù hợp về tiến độ bán hàng.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ về lĩnh vực chuyên ngành liên quan đến các nội dung trong phương án giá đất.

e) Thành viên Hội đồng Chủ tịch UBND cấp xã nơi có đất thẩm định phương án giá đất

Có trách nhiệm cung cấp thông tin về hiện trạng khu đất, thửa đất thẩm định phương án giá đất; có ý kiến cụ thể, chịu trách nhiệm về sự phù hợp, tính hợp lệ về việc lựa chọn tài sản so sánh theo thứ tự ưu tiên theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 và Nghị định số 71/2024/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; sự phù hợp về tính pháp lý, tính đầy đủ của các thông tin tài sản so sánh, về các thông tin thu nhập, chi phí từ việc sử dụng đất nông nghiệp; sự phù hợp của việc xác định giá trị hiện tại của tài sản gắn liền với đất.

Thực hiện các nhiệm vụ khác theo chức năng, nhiệm vụ, địa bàn quản lý liên quan đến các nội dung trong phương án giá đất.

g) Thành viên Hội đồng đại diện đơn vị tư vấn độc lập (nếu có)

Có ý kiến về phương án giá đất, tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng thẩm định phương án giá đất để có ý kiến phản biện về tất cả các nội dung có liên quan phương án giá đất.

Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ về chuyên môn liên quan đến các nội dung trong phương án giá đất.

h) Thư ký Hội đồng

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng.

- Sau khi họp Hội đồng, trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày họp, Thư ký Hội đồng phối hợp với Tổ giúp việc hoàn chỉnh Biên bản họp Hội đồng theo Kết luận của Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng (đối với cuộc họp được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền) và thông báo kết quả thẩm định theo một trong hai hướng như sau:

+ Trường hợp Hội đồng thống nhất thông qua dự thảo phương án giá đất cụ thể: Tham mưu Phó Chủ tịch Hội đồng thông báo kết quả thẩm định gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để hoàn chỉnh dự thảo phương án giá đất trình UBND tỉnh xem xét, ban hành.

+ Trường hợp Hội đồng không thông qua dự thảo phương án giá đất cụ thể: Tham mưu Phó Chủ tịch Hội đồng ký văn bản phúc đáp gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để hoàn thiện lại dự thảo phương án giá đất theo kết luận của Hội đồng.

Điều 7. Trách nhiệm của Tổ giúp việc Hội đồng

1. Thành viên Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Hội đồng: Tiếp nhận, kiểm tra, rà soát thành phần, nội dung hồ sơ do Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị theo quy định tại Điều 8 Quy chế hoạt động này.

3. Trường hợp hồ sơ dự thảo phương án giá đất cụ thể chưa đầy đủ về thành phần, nội dung hoặc chưa đảm bảo tính pháp lý theo quy định, trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Tổ giúp việc báo cáo và dự thảo văn bản trình Phó Chủ tịch Hội đồng hoàn trả hồ sơ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chỉnh sửa hoặc bổ sung.

4. Trường hợp hồ sơ dự thảo phương án giá đất cụ thể đã đầy đủ theo quy

định về thành phần nội dung và tính pháp lý theo quy định, trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Tổ giúp việc Hội đồng có trách nhiệm kiểm tra, tham mưu Phó Chủ tịch Hội đồng để bố trí lịch họp Hội đồng (đối với các nội dung được ủy quyền) hoặc xin ý kiến Chủ tịch Hội đồng thông qua để bố trí lịch họp Hội đồng.

5. Tổ trưởng Tổ giúp việc Hội đồng:

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng đối với các nội dung được phân công.

- Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Tổ giúp việc Hội đồng để kiểm tra, rà soát thành phần, nội dung hồ sơ phương án giá đất do Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Hội đồng.

- Ký văn bản triệu tập cuộc họp của Tổ giúp việc Hội đồng, các văn bản liên quan hoạt động của Tổ giúp việc Hội đồng (văn bản trao đổi về chuyên môn, nghiệp vụ với Sở Nông nghiệp và Môi trường; văn bản báo cáo và đề xuất các nội dung có liên quan đến dự thảo phương án giá đất cụ thể cho Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng).

6. Các thành viên Tổ giúp việc Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Tổ trưởng, trên cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị cử tham gia thành viên Tổ giúp việc Hội đồng.

Chương III

QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 8. Thành phần hồ sơ đề nghị thẩm định dự thảo phương án giá đất cụ thể

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ về nội dung của Báo cáo thuyết minh xây dựng phương án giá đất; xây dựng Tờ trình về phương án giá đất; văn bản đề nghị thẩm định phương án giá đất; trình Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh đề thẩm định phương án giá đất, hồ sơ trình Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể tỉnh theo quy định tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 34 Nghị định số 71/2024/NĐ-CP.

2. Văn bản đề nghị thẩm định phương án giá đất của Sở Nông nghiệp và Môi trường phải đầy đủ các danh mục hồ sơ nêu trên và tuân thủ nguyên tắc, phương pháp định giá đất, trình tự, thủ tục định giá đất, kết quả thu thập thông tin theo quy định tại Điều 158 Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 71/2024/NĐ-CP, Nghị định số 226/2025/NĐ-CP.

3. Hồ sơ gửi qua hệ thống Văn phòng điện tử (IDESK), đồng thời gửi 01 bộ nộp văn bản giấy trực tiếp cho từng thành viên Hội đồng (thông qua Tổ giúp việc).

Điều 9. Quy trình thực hiện thẩm định dự thảo phương án giá đất cụ thể

1. Trường hợp hồ sơ thẩm định dự thảo phương án giá đất cụ thể đã đầy đủ và đảm bảo tính pháp lý theo quy định, thì trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc

kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Tổ giúp việc báo cáo Phó Chủ tịch Hội đồng để bố trí lịch họp Hội đồng (trong trường hợp được phân công) hoặc xin ý kiến Chủ tịch Hội đồng thông qua để bố trí lịch họp Hội đồng.

Tổ giúp việc tham mưu Phó Chủ tịch Hội đồng ban hành giấy mời họp Hội đồng tối thiểu 05 ngày làm việc, trường hợp cấp bách thì tối thiểu 02 ngày làm việc trước thời điểm tổ chức cuộc họp (kèm theo hồ sơ, tài liệu có liên quan).

2. Hội đồng tiến hành tổ chức các phiên họp để thẩm định giá đất cụ thể theo các nội dung quy định của Luật Đất đai năm 2024, Nghị định số 71/2024/NĐ-CP, Nghị định số 226/2025/NĐ-CP, các quy định của pháp luật có liên quan và Quy chế này.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

Kinh phí, nội dung chi, mức chi để phục vụ cho hoạt động của Hội đồng, Tổ giúp việc của Hội đồng và cá nhân tham gia phục vụ hoạt động của Hội đồng được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Điều 11. Trách nhiệm thực hiện

1. Cán bộ, công chức tham gia Hội đồng, Tổ giúp việc không thực hiện trách nhiệm được giao hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn cố ý làm trái các quy định của Nhà nước gây thiệt hại cho Nhà nước hoặc các bên có liên quan, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các thành viên Hội đồng và các thành viên Tổ giúp việc có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế hoạt động này. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động này phải được các thành viên Hội đồng thống nhất thông qua, trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định./

11
ĐẮ